

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: 36/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 22/6/2017

Về việc: “Ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Văn Tân

2. Ông Điều Mẫn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng – Thư ký tòa án Tòa án nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hón Quản tham gia phiên tòa :
Ông Dương Văn Sáu - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hón Quản xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 108/2017/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2017 về việc “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2017/QĐXXST- HNGĐ ngày 31/5/2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1963.

Bị đơn: Bà Bùi Thị Lệ T, sinh năm: 1963.

Cùng trú tại: Tổ 02, ấp A, xã T, huyện H, tỉnh B.

(Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện đề ngày 29/3/2017, bản tự khai ngày 11/5/2017 nguyên đơn ông Nguyễn Văn T trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn T và bà Bùi Thị Lệ T kết hôn vào 01/01/1982. Quá trình sống chung có nhiều mâu thuẫn trầm trọng mà nguyên nhân chủ yếu là do bất đồng quan điểm sống với nhau nên đã sống ly thân trong mấy năm nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên ông Nguyễn Văn T yêu cầu được ly hôn với bà Bùi Thị Lệ T.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 03 con chung tên Nguyễn Thị Thanh X, sinh năm 1982, Nguyễn Thanh S, sinh năm 1984 và Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1986. Hiện tại các con đã trưởng thành và có gia đình riêng nên khi ông T bà T ly hôn không yêu cầu Tòa án xem xét về con chung.

Tài sản chung chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện tại ông T do điều kiện sức khỏe nên ông T xin vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án.

- Trong bản tự khai đề ngày 18/4/2017 và các đơn xin giải quyết vắng mặt, bị đơn bà Bùi Thị Lệ T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà T và ông T kết hôn với nhau vào năm 1982. Do vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng và đã sống ly thân nên ông Nguyễn Văn T yêu cầu ly hôn thì bà T đồng ý ly hôn.

Về con chung: Bà T thống nhất vợ chồng có 03 con chung như ông T trình bày. Hiện nay các con đã lớn và ở riêng do đó bà T không có ý kiến gì về con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hón Quản tham gia phiên tòa phát biểu:

Việc tuân thủ pháp luật của thẩm phán và Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hón Quản không có ý kiến gì thêm.

Về nội dung vụ án: Căn cứ tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn và bị đơn vì mục đích hôn nhân không đạt được, ông T và bà T đã sống ly thân được một thời gian dài nên tình cảm không hàn gắn được. Về con chung đã trưởng thành và có cuộc sống riêng, về tài sản chung và nợ chung không có, các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Căn cứ Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và yêu cầu của nguyên đơn thì đây là vụ án ly hôn, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước.

Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa ông Nguyễn Văn T và bà Bùi Thị Lệ T là hôn nhân hợp pháp, các đương sự có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh S vào năm 1982 (bl 08, 18). Ông T và bà T đều thống nhất vợ chồng có nhiều mâu thuẫn trầm trọng và hiện tại đã sống ly thân được 08 năm nay (bl 24). Tình cảm vợ chồng không còn nên ông T yêu cầu ly hôn và bà T đồng ý ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy mục đích hôn nhân giữa các đương sự không đạt được, cuộc sống chung không thể tiếp tục, ý chí của các đương sự về việc chấm dứt quan hệ hôn nhân là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Nguyễn Văn T về việc chấm dứt quan hệ hôn nhân với bà Bùi Thị Lệ T.

Về con chung: Ông T, bà T đều thừa nhận vợ chồng có 03 con chung gồm: Nguyễn Thị Thanh X, sinh năm 1982, Nguyễn Thanh S, sinh năm 1984 và Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1986 đều đã trưởng thành và có cuộc sống riêng không phụ thuộc vào cha mẹ nên không yêu cầu Tòa án xem xét khi ông T và bà T ly hôn nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Ông Nguyễn Văn T chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 01 Điều 28, Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các điều 51, 56, Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa ông Nguyễn Văn T và bà Bùi Thị Lệ T.

Giấy chứng nhận kết hôn số 54 quyển số 01 ngày 04/01/1982 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh S hết giá trị pháp lý khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không xem xét.

3. Về án phí: Ông Nguyễn Văn T chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0012044 ngày 07/4/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- UBND xã Thanh An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Hồ Văn Thanh

